

Chương 17

Tháng 7 năm 1987

Tốt nghiệp, không còn đồ án, trường lớp, bạn bè... khiến Dũng Khói chóng chán. Công việc thì chưa có hướng. Nó chỉ loanh quanh ở nhà giúp mẹ, xong lại đạp xe lang thang, đạp xe chán thì tìm một chỗ yên tĩnh ngồi. Sự trống trải như mặt nước lúc không gió khiến những vấn đề nội tại nổi rõ. Gã trai phải đối mặt với mình. Nó là ai trong cuộc sống này? Tại sao bà mẹ là người miền Nam nhưng lại một thân một mình sống ở Bắc? Điều này liên quan tới ông bố của nó không? Ngày xưa bà nói là ông đã chết nhưng bà nói điều ấy khi không bình tĩnh, khi bắt buộc phải có một lời giải thích. Bà nói như để cho qua. Có điều gì đó ản ức mà bà không thể nói ra được. Suốt bao năm qua, ấn tượng nặng nề từ lần nói chuyện nó vẫn nhớ. Nó rất muốn nói với bà chuyện ấy nhưng không dám, nó sợ sẽ làm bà khó xử một lần nữa.

Sự coi thường của cha mẹ Hạnh khiến nó bị tổn thương. Phải chăng gia cảnh nhà nó đã không khó khăn thế nếu nó có bố. Thắc mắc về người bố lại hiện rõ như thể đây là chìa khóa giải mã số phận của nó. Từ nhỏ, Dũng Khói đã có khí chất mãnh liệt, khác hẳn với tính cách điềm đạm, ôn hòa của bà mẹ. Nó định làm gì thì không gì ngăn nổi. Khi tức giận, nó như một con hổ chực xé xác kẻ làm nó điên tiết, bất kể kẻ đó là ai, dù có đáng sợ đến đâu. Khi gã trai yêu thì sức nóng của con tim nó không chỉ sưởi ấm người yêu mà còn cho tất cả những người xung quanh.

Vậy cái gì hình thành nên con người nó? Máu chiến binh, yêu, ghét mạnh mẽ và sâu sắc ấy phải chăng là bản năng cần thiết tự phát sinh để bảo vệ mẹ, một phụ nữ thân cô thế cô giữa cuộc đời? Khí chất ấy có phải từ người bố không?

Dũng Khói muốn tìm hiểu về điều này qua gia đình nhà ngoại. Nó cũng muốn về thăm ông bà, đây là thời điểm tốt cho việc ấy trước khi nó đi tìm việc. Lần đầu tiên nó về thăm quê ngoại ở Đồng Tháp là khi đất nước mới thống nhất hơn một năm. Mới đi một lần nhưng hình ảnh dòng sông Tiền đỏ ngầu phù xa, những kênh rạch chằng chịt rợp bóng dừa đã in đậm trong ký ức của nó.

Từ lâu, bà Nhân đã muốn hai má con về thăm quê ngoại. Đây là thời kỳ kinh tế xã hội khó khăn mà cuộc sống của hai má con lại phụ thuộc hoàn toàn vào việc bán hàng. Nghỉ lâu không có thu nhập mà vách nhà thì mục nát, bắt buộc phải có người ở nhà. Cuối cùng thì bà đành để con trai đi một mình, hy vọng chuyến đi sẽ giúp nó khuây khỏa. Bà hiểu sự thiệt thòi của con trai, sự gần gũi với nhà ngoại sẽ tốt cho nó.

Dũng Khôi đi tàu từ Hà Nội vào Sài Gòn rồi sẽ bắt xe đò khoảng năm tiếng về thị xã Sa Đéc. Chuyến tàu mất hai ngày hai đêm. Tàu dừng lại nhiều ga. Mỗi lần tới ga mới là con tàu lại láo nháo người lên, kẻ xuống. Lúc đầu, gã trai thích lang thang trong sân ga. Sau vài ga thì nó chán, ngồi lì tại chỗ nhìn ra cửa sổ. Các nhà ga được xây dựng sơ sài, đều chung một vẻ xập xệ. Các lớp vôi trên tường bong nham nhở, đủ các hình vẽ và chữ viết linh tinh. T yêu B, C yêu Y, Kỷ Niệm... Năm... Mũi tên xuyên trái tim nhỏ máu, cả những hình vẽ và câu viết bậy phôi bày trước hàng ngàn cặp mắt đi qua mỗi ngày. Dũng Khôi tự hỏi lần cuối những lớp vôi tường được quét lại là khi nào.

Ga nào cũng có một thứ mùi hỏ lớn của khói than, dầu máy, thuốc lá, đồ ăn ôi cũ và cả mùi bốc ra từ những nhà vệ sinh công cộng. Gã trai rùng mình. Đây là thứ mùi đặc trưng của những chuyến đi dài, thứ mùi ăn vào tiềm thức của khách đường xa. Thứ mùi làm tăng thêm cảm giác nhếch nhác và nỗi cô đơn vốn đã bị dần vật theo từng tiếng sầm sập của nhịp tàu. Tiếng rao hàng rong khác nhau về thổ ngữ, nhưng đều gợi lên cảm giác xa vắng, mệt mỏi và buồn bã. Những câu rao ngân dài ở âm cuối nghe khắc khoải, chơi vơi như một đời kêu cứu của những sinh linh chôn trần ai tới những đấng siêu nhiên vô định.

“Ai xôi lạc na... ào. Trúng gà đê... ê. Trà nóng na... ào.”

Cùng với tiếng rao là những khuôn mặt lam lũ của những ông bà già và các em bé bán hàng rong.

“Ăn trứng nóng đi anh!” Một cậu bé mời Dũng Khôi mua trứng gà luộc. Mũi lưỡi trai sùm sụp trước mặt như cố che đi cặp mắt buồn. Cậu bé chỉ khoảng mười ba nhưng cái giọng khàn khàn mệt mỏi như của người già.

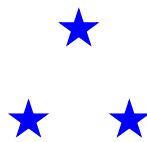
Đồng hồ sân ga chỉ hai giờ đêm. Giờ này còn vắng vường ở đây thì chắc là bỏ học rồi! Cuộc đời sẽ ra sao hả em? Nhà Dũng nghèo nhưng nó còn được ăn học tử tế. Với số phận này thì những người như cha mẹ Hạnh còn ghé lạnh đến đâu?

Bất giác nó nhớ tới những lúc phải rửa hàng đồng bát ở ngoài cái sân lầy lội, khắp người ngứa ngáy khó chịu vì lũ muỗi, lũ dế rình rập. Nhưng ít ra nó còn được mẹ chần chút và còn có những kỷ niệm tuổi thơ trong tre. Không biết cuộc sống cậu bé kia thế nào?

Một bà già bước đi, mắt đăm đăm xuống đường, vai trĩu xuống với ấm trà và xô cốc chén. Con cái, gia đình đâu mà bà lang thang kiếm từng đồng vào lúc này. Trong làn mưa bụi và ánh sáng vàng vọt của sân ga, con đường với những đường ray hun hút chạy dài phía sau càng tăng lên cảm giác hoang vắng, lạnh lẽo. Dũng Khôi bỗng nhớ đến mẹ. Có những sớm mùa đông, nó chợt tỉnh giấc khi bà đang chuẩn bị hàng. Cảm giác áy náy len vào cơn buồn ngủ. Nó say sưa trong chăn ấm khi mẹ phải làm việc trong tỉnh mịch giá buốt. Gió lạnh qua

những khe vỡ nham nhở dưới chân tường cùng cơn buồn ngủ của tuổi đang lớn kéo nó chui đầu vào chần, ngủ tiếp.

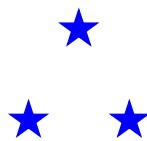
Mua vé ngồi để tiết kiệm tiền, nhưng gã trai sớm tiếc với quyết định của mình. Ban ngày nó có thể đứng ở cửa toa, đi lại loanh quanh cho đỡ mỗi chứ ban đêm nó phải ngồi chết cứng một chỗ vì hành khách nằm kín sàn tàu. Ngồi cả đêm là một cực hình. Cái ghế gỗ cứng ngắc có lưng dựa vuông góc với mặt ghế là một dụng cụ tra tấn được đóng bởi những kẻ không có lòng thương xót đồng loại. Nghiêng phải nghiêng trái mãi mà nó vẫn không tìm được một tư thế dễ chịu. Cái thân xác dài ngoằng trong tình huống này quả là bất tiện. Nó lót cái túi du lịch sau lưng rồi duỗi chân ra gầm ghế trước. Mãi thì nó cũng thiếp vào giấc ngủ chập chờn.



Người mỗi nhừ khiến Dũng Khôi không thể ngủ tiếp được. Nó ngồi thẳng dậy cho đỡ mỗi. Mọi người có vẻ quen đi đường xa, tất cả đều ngủ. Sự mệt nhọc đường trường khiến người ta bất chấp mọi ngại ngần: đàn ông, đàn bà, trai, gái nằm chen chúc, đầu đuôi lung tung trên sàn tàu, có người rúc đầu dưới ghế của người khác, có người nằm ở dưới nhưng gác ngược chân lên nhờ chỗ của người khác. Dũng Khôi tự hỏi tại sao nhà tàu lại bán vé không chỗ nhiều như thế.

Giữa đám người xa lạ nằm la liệt như bị đánh thuốc mê, âm thanh sầm sập đều đều vô tận, tiếng gió rít bên tai, màn đêm đen kịt bên ngoài, gã trai thấy cô đơn, nhỏ bé lạ lùng. Mọi thứ diễn ra để làm gì, có ý nghĩ gì? Lẽ nào tất cả chỉ là một dòng chảy ngẫu nhiên, vô hướng, vô tình và sống cũng chỉ là sự trôi dạt mà không ẩn chứa ý nghĩa ghê gớm nào.

Cảm giác cay đắng lại xâm chiếm. Những phẩm chất của một chàng trai bị bỏ qua, khinh rẻ. Lẽ nào để bảo vệ được tình yêu thì nó cũng phải có những giá trị định lượng, có thể sờ mó được trước đã? Nhưng có được những thứ ấy thì có muộn không? Con đường phía trước mịt mù và ước mơ có năng trong cuộc đời cũng mỏng manh, xa vời làm sao.



Tình cảm họ tộc làm Dũng Khôi cảm động nhưng cũng không khỏi ngỡ ngàng. Bà mẹ nó là con út trong nhà, được gọi là dì Năm. Bác Hai, bác Ba chuyển lên

Sài Gòn, bác Tư ở lại cùng ông bà. Gia đình có truyền thống buôn gạo mấy đời cho mãi tới năm bảy lăm. Họ hàng sống rải rác trên mấy trăm mét dọc bờ sông Tiền.

Dũng Khói băn khoăn nên hỏi ai về chuyện gia đình nó. Bác Tư hơn mẹ nó vài tuổi nên chắc không biết nhiều, có lẽ hỏi ông ngoại là hơn cả. Dáng vẻ điềm đạm, khuôn mặt dài thanh tú, tóc bạc phơ, trông ông như một phần của một bức tranh cổ. Dự định hỏi vào ngày thứ hai nhưng cả ngày trôi qua nó vẫn chưa dám. Về ít nói của ông khiến nó ngại. Bà ngoại như sợ nó buồn, hỏi chuyện nó luôn. Bà và mẹ nó rất giống nhau từ dáng người cho tới tính cách nhẹ nhàng, có lẽ do vậy mà nó cảm thấy bà thân thiết ngay.

Dũng Khói lạ lẫm trong ngôi nhà năm gian cổ kính. Ngôi nhà được cất hơn một trăm năm trước từ đời các cụ. Cột kèo và những vật dụng bằng gỗ đen bóng. Hai dãy nhà ngang dài mấy chục mét là phòng ngủ, bếp, và kho. Khoảng sân rộng thấp hơn hàng hiên chừng hơn một mét, phía sau là vườn cây, ao cá.

Có vũng mắc sắn ở vườn. Nó thích cảm giác đong đưa giữa vườn cây rọi bóng. Mẹ chắc đã có một tuổi thơ êm đềm nơi đây. Nó tự hỏi sao bà không ở đây, nơi cuộc sống chắc hẳn thuận lợi hơn nhiều đối với hai mẹ con.

Nó quyết định sẽ hỏi sau bữa tối. Nhớ tới phản ứng của bà về chuyện ấy khiến nó hồi hộp. Bác Tư trai dưng bữa với ông bà ở nhà chính, bác Tư gái ngồi cùng con cháu ở bếp. Nó xin được ăn cơm với đám anh chị em họ nhưng ông ngoại muốn nó ngồi với ông bà. Dũng Khói thích canh cá chua bà ngoại nấu. Đi xa đổi nước, nó ăn rất ngon miệng. Bà ngoại luôn tay gấp đầy tôm cá vào bát nó. Sau khi mâm bát được dọn, nó dành việc rót trà từ chị con dâu bác Tư. Việc ấy khiến nó tự nhiên hơn. Rót xong, nó nói luôn:

“Thưa ngoại và bác Tư, con có chuyện muốn thưa.”

“Chuyện gì vậy con?” Bác Tư hỏi.

“Dạ, con muốn biết ai là ba của con?” Mọi người nhìn nó về bất ngờ.

“Ừa, thế má con không nói gì với con sao?” Ông ngoại vừa nhắc chén trà lên, lại đặt xuống.

“Dạ, hồi nhỏ con có hỏi nhưng má con chỉ khóc.”

“Chuyện xưa quá rồi con à!” Bà ngoại thoáng xót xa.

“Đừng trách má con,” ông ngoại nói. “Có những điều con trẻ biết sớm không tốt!”

Rồi quay sang bác Tư, ông bảo: “Anh Tư đưa bà ra ngoài cho thoáng đi!”

Đợi hai người đi khỏi, ông nói:

“Con à, cuộc sống có những điều không vui ta phải chấp nhận.”

“Dạ!”

Ông bốc một nhúm thuốc, vê một điếu thuốc trông như vỏ của con sâu kèn rồi chậm rãi hút.

“Ngoại à! Chuyện thế nào thì ngoại cứ cho con hay.”

“Má con xưa đẹp có tiếng,” ông vừa hút thuốc, vừa kể. “Mới lớn đã có nhiều nhà hỏi nhưng ngoại từ chối, lấy cố má con còn nhỏ, phải đi học. Ngoại không muốn má con lấy chồng sớm, và cũng không thích những cậu ấm con nhà giàu có quanh đây. Ta muốn con gái ta gặp được người ăn học đường hoàng. Nhỏ nhất trong nhà nên má con cả nhà cưng lắm. Khi má con học ở Sài Gòn lâu lâu không thấy về là ngoại nóng ruột, bắt xe đi thăm.”

Ông dừng lại hút nốt hơi cuối của điếu thuốc.

“Ngoại chỉ biết mọi chuyện khi má con bỏ đi rồi. Vào đầu năm sáu lăm, má con gửi thư, nói là ra Bắc với người má con thương.”

“Người ấy là ba của con?”

“Hượm, để ngoại nói đầu cuối cho con nghe!” Ông dừng lại, vê một điếu thuốc khác. “Chữ thì đúng của má con nhưng nếu lúc đó trời sập thì còn dễ tin hơn. Lúc ấy ta không hiểu tại sao con gái ta lại hành động xúc nổi, thiếu nghĩ suy như vậy! Có gì đó bất thường trong chuyện ấy. Mà lúc ấy chỉ có kẻ khùng mới tính chuyện ra Bắc. Đây là việc một sống, chín chết!”

Ông ngoại ngưng lời, nhìn mãi ra sân. Điếu thuốc chưa châm cầm tay. Biết là cách kể chuyện của người già thường chậm, nó cố chờ, nhưng đành giục:

“Rồi sao hả ngoại?”

Ông đưa thuốc lên miệng hút, xong nhớ là chưa có lửa, ông mới châm lửa bằng đóm từ đèn dầu.

“Cả nhà lao đi Sài Gòn. Bạn học thấy má con khóc sưng húp mắt, hỏi chỉ lắc đầu không nói, rồi mấy hôm không thấy đâu. Họ đoán là má con có chuyện phải về nhà, đâu có ngờ má con bỏ đi như thế. Cả nhà đi kiếm khắp mấy tỉnh mà vẫn bật tin. Đến lúc đó, ngoại vẫn bán tin bán nghi chuyện má con ra Bắc. Khoảng hơn tháng sau, có mấy người tới kiếm ngoại. Một người cỡ ngoài bốn mươi, dáng cao to, chấp tay xin được gặp má con. Ngoại ngạc nhiên vì má con đâu có giao du với người lớn hơn nhiều tuổi như vậy. Ngoại đưa người đó thư của má

con. Đọc xong, anh ta bỗng sụp lạy, nói vì anh ta mà con gái ta dần thân vào con đường nguy hiểm.”

Ông dừng lại, hút liền mấy hơi thuốc. Dững Khói căng lên chờ đợi.

“Ngoại bảo người đó đứng dậy để hỏi chuyện. Người ấy tên Hoàng, dân Bắc năm tư. Hoàng gặp má con vài tháng trước, đem lòng thương nhưng má con từ chối, nói đã có người khác. Hắn đã chiếm đoạt má con, hy vọng làm vậy sẽ ép được con gái ta lấy hắn. Nghe đến đây, ta khùng quá trời. Cả đời ta chưa từng nói nặng với ai vậy mà lúc ấy ta muốn đập chết ngay con người đó.”

Ông dừng lại, vắn thuốc nhưng luynes quynh làm rơi hết chỗ thuốc.

“Người má con ra Bắc cùng là ai, có phải ba con không? Mà tại sao má con mạo hiểm thế chứ?”

“Chuyện ấy thời đó với một người con gái có gia phong thì còn tệ hơn cái chết. Có thể má con tính không thể sống tiếp ở đây được, hơn nữa có thể má con sợ tay Hoàng ấy theo đuổi tới cùng.”

“Thế ai là ba của con?”

“Sau này ngoại hỏi có phải người đưa má con ra Bắc là ba của con không thì má con khóc thừa hồng phải. Người ấy đã mất trong chuyến đi ấy.”

“Thế thì là ai ạ?”

“Con được sinh khi nào?”

“Ngày chín tháng Mười hai năm sáu lăm.”

Ông lẩm nhẩm tính, rồi im lặng nhúm thuốc để cuốn điếu khác.

“Thế là sao hả ngoại?”

“Con ạ,” ông ngập ngừng. “Con nên hỏi chuyện lại má con khi có dịp, nhưng theo ta chính là người đàn ông ấy.”

“Ông Hoàng ạ?”

Ông nhìn nó, gật đầu.

“Thế nhờ người khác thì sao ạ?”

“Nếu vậy, má con đã không ngại nói ra điều ấy. Hơn nữa, con có những nét giống tay đó.”

“Trời ơi, chuyện như vậy mà sao ngoại không hỏi cho rõ?”

Ông ngoại lắc đầu buồn bã. Một lát ông nói:

“Má con giấu chuyện đó và cũng không biết chuyện tay Hoàng tới gặp ta. Mà khi gặp lại má con thì chuyện đã xưa quá rồi, hỏi kỹ, ta sợ con gái ta thêm rầu lòng.”

“Liệu ông Hoàng ấy còn sống không ạ?”

“Điều ấy ngoại không rõ. Ngoại chỉ biết đây là người rất to con, khỏe mạnh. Các bác con đi tìm hiểu thì được biết đây là kẻ đứng đầu một băng cướp hoạt động khắp mấy tỉnh miền Tây. Khi chiến tranh kết thúc năm bảy năm, tay đó giải tán băng cướp. Hắn tới gặp ta trước khi ra Bắc. Hắn muốn tìm má con khi ra ngoài đó. Ngoại bảo đừng bao giờ để con gái ta phải nhìn thấy mặt hắn nữa. Từ đó ngoại không nghe tới con người đó nữa.”

“Cướp...” gã trai lẩm bẩm. “Làm sao mấy bác biết được điều ấy?”

“Nhiều người biết lắm! Những vụ cướp động trời thời đó ở trong này đều do tay đó gây ra. Hơn nữa, đặc điểm ngón cái phải bị cụt và vóc dáng to cao hơn người rất dễ nhận. Hắn có nhiều biệt danh: Hoàng Bắc, Hoàng Năm Tư, Hoàng Cụt...”

Ông ngoại nhìn ra sân, vê vê mãi điều thuốc. Lúc ấy, sự bào mòn của năm tháng bỗng hẳn rõ trên khuôn mặt người già. Dũng Khói nản, không muốn hỏi thêm.

Nó xin phép ra ngoài.

Nó ngồi phệt trên bến. Gió thốc vào mặt. Dòng sông day dứt chảy. Ghe thuyền chở vật liệu xây dựng và nông sản lác đác chạy đêm. Dưới ánh đèn của chúng, mặt nước đỏ ngầu, hẳn học cuộn sóng. Chốc chốc, tiếng còi hú nơi cuối dòng vọng lại xa vắng và buồn bã.

Gã trai như tê dại. Câu chuyện phi lý, xa lạ như chẳng hề liên quan tới nó. Một lần nữa, cả thế giới như bị quét thêm một lớp mực xám xịt. Vậy đấy, hóa ra nó là sản phẩm của một sự cưỡng hiếp. Thảo nào mà cứ hỏi đến là mẹ khóc và giấu nó. Khổ thân bà. Bà đã chẳng thể nói với ai về nỗi khổ của mình. Đây không phải là nỗi khổ mà là một lời nguyên tàn ác, quái đản của số phận. Nó là con một kẻ cướp. Kẻ coi phụ nữ, tình yêu và sự trinh tiết của họ là những thứ có thể cướp được. Tại sao số phận lại trở trêu như vậy? Tại sao nó lại là sản phẩm của tội ác, sự đau khổ, ô nhục và nỗi tuyệt vọng? Người như nó sao lại có một xuất phát quái gở là vậy?

Ôi, giá nó cứ mặc xác quá khứ, cứ an nhiên sống có tốt hơn không! Tìm hiểu làm gì để lòng kiêu hãnh bị đập tan, bị giày xéo dưới bùn đen tui nhục, để giờ đây nó phải chôn chặt nơi cõi lòng sự ê chề như một cái ung nhọt bản thủ. Giờ đây tình cảm mẹ con dường như cũng khác đi. Hóa ra sự ra đời của nó là điều không mong muốn của tất cả, kể cả mẹ. Dũng Khói nhớ tới Hạnh. Giờ đây hình bóng nàng trở nên xa vời làm sao. Hạnh nghĩ gì nếu biết việc này? Bố mẹ nàng sẽ còn khinh nó đến đâu?

Cảm giác rã rời, nó nằm xuống. Nền xi măng lạnh lạnh thấm qua áo sơ mi. Bầu trời giống một miếng thạch đen khổng lồ, chẳng có đến một chấm sáng nhỏ nhoi. Cả cõi sống bỗng nhuộm màu đen tối.

Đã không còn ghe thuyền qua lại. Không gian yên tĩnh tới mức có thể nghe thấy tiếng nước xé qua những ngọn cỏ ven sông, tiếng cá đớp trên mặt nước. Sương đêm buông xuống ẩm ướt. Xúc cảm như cơn triều hung hãn, tàn phá mãi rồi rút đi, để lại một sự trống rỗng đen ngòm. Nếu cứ thế này thiếp đi thì cái chết sẽ êm đềm, sẽ giải thoát mọi dằn vặt. Cái chết bỗng trở nên nhẹ nhàng, không còn vẻ đáng sợ vốn có. Nhưng rồi nó chợt tỉnh, mỉm cười giấu cợt cái ý nghĩ vớ vẩn của mình. Mẹ đang mong nó trở về. Nó là niềm hy vọng, là lẽ sống của bà. Bất luận chuyện gì thì tình mẫu tử bà dành cho nó vẫn đầy đặn, ngọt ngào. Nó không thể vì một việc mà nhầm lẫn được.

Gã trai ngời dậy. Nơi bờ Bắc xuất hiện một ngôi sao bé xíu. Ngôi sao nhấp nháy mỏng manh nhưng đã phá vỡ sự vô vọng của mảng trời đen đặc. Người anh họ giục nó về đi ngủ. Đêm ấy, gã trai thao thức mãi. Tới gần sáng, nó mới thiếp đi trong giấc ngủ chập chờn mộng mị. Nó mơ thấy Hạnh. Cặp mắt nâu buồn bã. Về xa cách trong ánh mắt khiến nó nhói đau. Gã trai tỉnh giấc, dư âm của giấc mơ khiến nó muốn khóc.



Dũng Khói thấy lạc lõng ở nhà ngoại. Mọi việc bỗng thành gượng gạo, vô duyên. Nó bỏ ý định đi thăm các bác ở Sài Gòn và quay ra sớm. Mọi người ngỡ ngàng. Chỉ có mấy người lớn là biết. Ông ngoại nói quá khứ là việc đã rồi, chỉ tương lai là trong tay của nó. Cần chấp nhận quá khứ để có thể thanh thản bước vào tương lai. Những lời ấy lướt qua tâm trí, lúc này nó không thể suy nghĩ thấu đáo được điều gì.

Còn một ngày ở Sa Đéc, để đổi không khí và cũng muốn có thời gian một mình, nó xin được đi chơi trên một chiếc ghe chở gạo nhỏ. Chủ ghe là một

người đàn ông đen nhẻm, nhỏ thó, rất khó đoán tuổi. Nó ngồi ở mũi ghe vì muốn cảm nhận được nhiều nhất sự phóng khoáng của thiên nhiên. Gió mây lồng lộng, sông Tiền đỏ ngầu cuộn cuộn, lấp lánh dưới ánh nắng. Cuộc sống người dân như được phô ra hết ở hai bên bờ sông. Phụ nữ giặt quần áo, làm cơm, đàn ông cời trần ngồi cất vó, uống rượu, chơi cờ, trẻ con cười đùa khảnh khách, ngụp lặn dưới dòng nước đỏ ngầu. Nhìn lũ trẻ, Dũng Khói nhớ lại tuổi thơ, cái tuổi tâm hồn nhẹ tênh như một áng mây trắng bong. Có lẽ nào cuộc sống chỉ đẹp khi nhận thức con người được quây trong một không gian nhỏ hẹp, khi chỉ biết đến tình yêu của mẹ và những trò chơi trẻ thơ.

Nắng, gió, sông nước có làm đầu óc nó nhẹ đi đôi chút nhưng rồi câu chuyện tôi qua lại quay về.

Nó là ai? Nó vẫn là nó của những năm qua hay là ai khác? Phải chăng lòng kiêu hãnh vốn có của nó là rộng tuếch? Nó sẽ phải sống tiếp thế nào đây? Ước gì nó có thể quên đi sự dằn vặt này. Mà ước gì nó có thể quên được cả Hạnh, để lòng nó không nhói đau mỗi khi nhớ tới nàng.

Nó cần một sự bắt đầu mới, với những hy vọng mới.

Nó cần hướng tới tương lai, cần quan tâm tới những gì thiết thực với cuộc sống của hai mẹ con. Rồi nó sẽ gặp được một hình bóng để say mê, để lại được sống trong giấc mơ tuyệt vời. Mặc xác quá khứ. Mặc xác số phận. Nó cần phải sống với những gì trong tầm tay của nó. Mà phải rồi, có được con người nó của ngày hôm nay là do bao nâng niu thấm đượm tình yêu của mẹ và của cả chính sự nỗ lực bản thân nó hun đúc lên. Vậy tại sao nó không tiếp tục sống mạnh mẽ như nó muốn, nó thích.

Gió đã làm khô những giọt nước mắt. Gã trai mỉm cười cay đắng. Đàng nào thì cũng chỉ sống một lần. Chẳng kẻ nào hay hoàn cảnh nào có thể lấy đi được lòng kiêu hãnh của nó. Không ai chọn được số phận của mình. Nó sẽ vẫn là nó cho tới giây phút cuối cùng trong cuộc đời này.



Sau chuyến thăm quê ngoại, Dũng Khói rơi vào trạng thái u tối triền miên.

Mẹ hỏi nhưng nó chỉ âm ừ qua loa. Nó có thể bịa lý do này nọ để bà khỏi suy nghĩ nhưng đây không phải tính cách của nó. Dù đã quyết sẽ sống mạnh mẽ, sẽ vứt bỏ tất cả những gì tác động tiêu cực tới mình nhưng gã trai vẫn bị sa lầy vào trong cái đám rối bùng nhùng của tâm lý. Nó như mất hết sinh khí. Nó hay nằm ở giường nhìn lên trần nhà hoặc vạ vật góc nào đó ở công viên hàng giờ liền.